

Số: **02/2018/QĐST-HNGĐ**

Quận 4, ngày 02 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số 614/2017/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017, giữa:

Người yêu cầu: Ông Phạm Chí T1, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C - TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Lê Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Đường A, Phường B, Quận C - TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Chí T1 và bà Lê Thị T (Giấy chứng nhận kết hôn số 109, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân Phường B, Quận C cấp ngày 25/10/2011).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Phạm Chí T1 và Bà Lê Thị T xác nhận có hai con chung tên Phạm Chí T2, sinh ngày 10/12/2011 và Phạm Đức T, sinh ngày 22/07/2014. Hai bên thỏa thuận như sau: Ông Phạm Chí T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai trẻ cho đến khi thành niên. Bà Lê Thị T cấp dưỡng tiền nuôi con cho hai trẻ mỗi tháng là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cho đến khi hai trẻ lần lượt thành niên. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thi hành vào ngày 01/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bà Lê Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng bà T không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc

ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Phạm Chí T1 và Bà Lê Thị T xác định không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về lệ phí LHST: Các bên đương sự thỏa thuận là ông Phạm Chí T1 nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Phạm Chí T1 đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0008267 ngày 16/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông Phạm Chí T1 đã đóng đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Quận 4;
- THADS Quận 4;
- Cơ quan đã đăng ký kết hôn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Đoàn Thanh Trúc